**Họ tên: Trần văn Phong**

**MSV : 2520250181**

**Lớp : TH2502**

**Quản lý cửa hàng hoa quả sạch**

**Fresh Fruit.**

* 1. **Giới thiệu**

Một cửa hàng hoa quả sạch của chúng tôi sẽ bao gồm rất nhiều gian hàng như gian hàng hoa quả như Nho Ninh Thuận, Dừa sáp Trà Vinh, Bưởi da xanh, Đào Sapa, Nhã Lồng, Vải Thanh Hà, Chuối Ngự.

Khi khách hàng đến mua hàng có thể sử dụng xe đẩy mua hàng hoặc giỏ mua hàng. Sau đó, khách hàng tìm kiếm sản phẩm của mình theo chỉ dẫn bản đồ trong cửa hàng hoặc có thể hỏi nhân viên tư vấn cửa hàng.

Tại cửa hàng của chúng tôi còn có cả một khu tư vấn riêng về thực phẩm sạch cho các khách hàng muốn biết thông tin về ngày sản xuất, nơi sản xuất, nơi nhập khẩu, ngày nhập khẩu, hạn sử dụng,... Nếu mà sản phẩm gần hết hạn sử dụng trước 3 ngày sẽ được giảm giá sản phẩm đó.

Khi khách hàng mua hàng xong sẽ đi ra quầy thanh toán xếp hàng. Cửa hàng chúng tôi có hai phương thức thanh toán là qua thẻ ngân hàng và tiền mặt.

Sau đó, cửa hàng chúng tôi có máy feedback và đánh giá chất lượng sản phẩm sạch của chúng tôi. Có những đánh giá: Rất tốt, Tốt, Trung Bình và Kém.

**1.2. Danh sách các yêu cầu**

1. Thống kê sản phẩm nhập hàng.

2. Thống kê sản phẩm đã bán.

3. Tư vấn cho khách hàng.

4.Quản lý danh sách sản phẩm.

5. Thống kê sản phẩm tồn kho.

6. Đơn giá.

7. Feedback khách hàng.

8. Khách hàng thanh toán.

9. Kiểm tra doanh thu.

* 1. **Các hồ sơ, biểu mẫu**

1. **Bảng giá và phân loại**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên sản phẩm | Mã sản phẩm | Giá bán |
| Nho Ninh Thuận | NNT | 15.000đ/hộp |
| Dừa sáp Trà Vinh | DTV | 35.000đ/kg |
| Bưởi năm roi | BNR | 14.000đ/kg |
| Đào Sapa | DSP | 54.000đ/kg |
| Nhãn Lồng | NL | 33.000đ/kg |
| Vải Thanh Hà | VTH | 24.000đ/kg |
| Chuối Ngự | CN | 30.000đ/kg |

1. **Phiếu thanh toán**

|  |  |
| --- | --- |
| Tên khách hàng | Trần Van Phong |
| Ngày, giờ mua hàng | 15:45:33 |
| Tên sản phẩm | Đào Sapa |
| Mã sản phẩm | DSP-01 |
| Số lượng | 3 kg |
| Đơn giá | 35.000đ/kg,... |
| Thành tiền | 105.000đ/kg,... |

1. MÔ HÌNH NGHIỆP VỤ

2.1 Biểu đồ phân rã chức năng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Các chức năng chi tiết(lá) | Nhóm lần 1 | Nhóm lần 2 |
| 1.Thống kê sản phẩm nhập hàng. | Quản lý sản phẩm. | Quản lý cửa hàng hoa quả sạch |
| 2.Thống kê sản phẩm đã bán. |
| 3.Thống kê sản phẩm tồn kho. |
| 4.Quản lý danh sách sản phẩm. |  |
| 5.Tư vấn cho khách hàng. | Quản lý  đánh giá và tư vấn sản phẩm |
| 6.Feedback khách hàng. |
| 7. Đơn giá. | Quản lý doanh thu. |
| 8. Khách hàng thanh toán |
| 9. Kiểm tra doanh thu. |

2.2. Mô tả chức năng lá

* -Tên chức năng: Thống kê sp nhập hàng

-Dữ liệu vào: Mã sản phẩm, tên sản phẩm, xuất xứ, hạn sử dụng, ngày thống kê

-Dữ liệu ra: Thông tin sản phẩm

- Quy trình hoạt động:Đưa sản phẩm ra theo nhóm sản phẩm và ghi số lượng của sản phẩm đó

* -Tên chức năng: Thống kê sp đã bán

- Dữ liệu vào: Mã sản phẩm, tên sản phẩm, xuất xứ, hạn sử dụng, ngày thống kê

- Dữ liệu ra: Thông tin sản phẩm

- Quy trình hoạt động: Xác định số sản phẩm nhập trừ đi số sản phẩm tồn kho -> nhập liệu vào máy tính online.

* Tên chức năng: Quản lý danh sách sản phẩm

- Dữ liệu vào: Mã sản phẩm, tên sản phẩm, xuất xứ, hạn sử dụng.

- Dữ liệu ra : Thông tin sản phẩm

- Quy trình hoạt động: Kiểm tra thông tin sản phẩm đã nhập, sản phẩm đã bán, sản phẩm tồn kho -> kiểm tra sản phẩm(thông tin sản phẩm )

* Tên chức năng: Thống kê sản phẩm tồn

-Dữ liệu vào: Mã sản phẩm, tên sản phẩm, xuất xứ, hạn sử dụng, ngày thống kê

- Dữ liệu ra : Thông tin sản phẩm

- Quy trình hoạt động: Nhân viên cửa hàng thống kê sản phẩm theo nhóm, số lượng sản phẩm theo nhóm -> Kiểm tra -> Xác nhận -> Ghi vào máy tính.

* Tên chức năng: Tư vấn khách hàng

- Dữ liệu vào: tên sản phẩm

- Dữ liệu ra : Thông tin về sản phẩm(mã sản phẩm, xuất xứ, hạn sử dụng, cung cấp thông tin dưỡng chất có trong thực phẩm đó)

- Quy trình hoạt động: Khách hàng đến khu tư vấn -> nhân viên tư vấn tư vấn cho khách hàng.

* Tên chức năng: Feedback khách hàng

- Dữ liệu vào: Tên khách hàng,Mã mua hàng

- Dữ liệu ra: thông tin về đánh giá của khách hàng

- Quy trình hoạt động: Có máy feedback khách hàng -> khách hàng đánh giá-> ghi thêm mô tả về đánh giá đó -> Ok xác nhận feedback

* Tên chức năng: Khách hàng thanh toán

- Dữ liệu vào: Các sản phẩm khách hàng đã mua

- Dữ liệu ra: Hóa đơn và chi phí các mặt hàng đã mua đó

- Quy trình hoạt động: Khách hàng đến quầy thu ngân -> thanh toán bằng tiền mặt hoặc thẻ -> Nhận hóa đơn về sản phẩm và tổng số tiền phải thanh toán -> thanh toán

* Tên chức năng: Đơn giá

- Dữ liệu vào: các sản phẩm khách hàng đã mua

- Dữ liệu ra: Tổng giá tiền sản phẩm đã mua

- Quy trình hoạt động: Khách hàng đến quầy thu ngân -> thanh toán bằng tiền mặt hoặc thẻ -> Nhận hóa đơn về sản phẩm và tổng số tiền phải thanh toán -> thanh toán -> Hóa đơn người mua hàng và của cửa hàng

* Tên chức năng: Kiểm tra doanh thu

- Dữ liệu vào: Các thông tin về hóa đơn, đơn giá

- Dữ liệu ra: Tổng số tiền đã bán của sản phẩm

- Quy trình hoạt động: Tập hợp các hóa đơn -> Tính tổng số tiền đã thu được từ việc bán hàng -> Kiểm tra -> So sánh với tổng số tiền đã chi -> Lợi nhuận, doanh thu -> Kiểm kê, ghi vào máy.